

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỌ X
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2021/HS-ST

Ngày 12 - 8 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ X, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đăng Thiện

Ông Trịnh Trung Tuyển

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thọ X.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ X, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Hồng Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thọ X, tỉnh Thanh Hóa; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2021;

Đối với bị cáo: **Lê Sỹ Q**, sinh năm 1988 tại: Xã Th1, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn 1, xã Th1, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Sỹ L và bà Phạm Thị Đ; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 25/8/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Thường X xử phạt 10 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, chấp hành xong án phạt tù ngày 02/7/2016. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2021 đến nay; Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Phạm Thanh N, sinh năm 1974, địa chỉ: Thôn , xã Th1, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Quyết C, sinh năm 1967, địa chỉ: Thôn , xã Th2, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

3. Chị Phạm Thị X, sinh năm 1973, địa chỉ: Thôn , xã K, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 45 phút, ngày 22/4/2021 tại khu 1, thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ X, tổ công tác Công an huyện Thọ X phối hợp với Công an thị trấn Lam Sơn bắt quả tang Lê Sỹ Q, sinh năm 1988, trú tại thôn 1, xã Th1, huyện Th đang tàng trữ 01 gói ni lông màu đen, bên trong có lớp giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn. Khi bị bắt, Q đang cách chiếc xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Getz, biển kiểm soát 36N-1744 do Phạm Thanh N, sinh năm 1974, trú tại Thôn , xã Th1, huyện T khoảng 30m và khai chất bột màu trắng ngà trong gói ni lông màu đen là ma túy vừa mua của Phạm Thanh N - người điều khiển chiếc xe ô tô trên. Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong 01 gói bột màu trắng ngà trong phong bì ký hiệu M; Ngoài ra còn thu giữ 01 xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Getz, biển kiểm soát 36N-1744 của Phạm Thanh N; 01 xe mô tô, biển kiểm soát 36D1-532.45 và 600.000 đồng của Lê Sỹ Q. Trong lúc Cơ quan điều tra bắt giữ Lê Sỹ Q, Phạm Thanh N đã mở cửa xuống xe bỏ trốn.

Tại cơ quan điều tra Lê Sỹ Q khai nhận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 22/4/2021 khi đang ở nhà, Q đã dùng điện thoại có số là 0369712930 gọi đến số máy 0981585296 của Phạm Thanh N hỏi mua 200.000 đồng ma túy, N đồng ý và hẹn gặp ở ngã ba cây gạo, thuộc khu 1, thị trấn Lam Sơn, đồng thời nói N đi trên chiếc xe ô tô biển kiểm soát 36N-1744. Lê Sỹ Q điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 36D1-532.45 đi đến nơi chiếc xe ô tô biển kiểm soát 36N-1744 đang đậu, thì N hạ kính xe xuống và đưa cho Q 01 gói ni lông màu đen bên trong có chứa ma túy, nhưng chưa lấy tiền; Q cất ma túy vào trong túi quần rồi điều khiển xe mô tô đi được khoảng 15m – 20m thì bị tổ công tác Công an huyện Thọ X bắt quả tang, kiểm tra thu giữ 01 gói ma túy và toàn bộ tang vật liên quan.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Thanh N không thừa nhận việc đã bán ma túy cho Lê Sỹ Q, mà khai nhận: Chiều ngày 22/4/2021 có dùng điện thoại số 0981585296 gọi rủ anh Nguyễn Quyết C, sinh năm 1967, trú tại xã Thọ Xương, huyện Thọ X đi uống rượu, nhưng anh C không đi. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 22/4/2021 khi đang đậu xe ô tô biển kiểm soát 36N-1744 ở khu 1, thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ X thì gặp Lê Sỹ Q đi xe mô tô đến xin 01 điều thuốc lá hút. Sau khi N cho thuốc lá, thì Q điều khiển xe bỏ đi, ngay lúc này thì thấy Công an đến bắt Q. Khi chứng kiến Công an bắt Q thì có nghe người dân hô to là “Công an bắt người nghiện”, sợ bị bắt đi cai nghiện vì trước đó N cũng đã từng sử dụng ma túy, nên N đã xuống xe bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 điện thoại nhãn hiệu KINGREAT gắn thẻ sim 0981585296 của N.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 78/CSĐT ngày 23/4/2021 đối với 01 gói bột màu trắng ngà (thu giữ của Q) nghi là ma túy. Tại Kết luận giám định số 1453/PC09 ngày 27/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an

tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,178 gam, loại Heroine.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định tế bào (ADN) để xác định trên gói ma túy thu trên người của Lê Sỹ Q có tế bào của Phạm Thanh N không. Tại Kết luận số 1784/PC09 ngày 01/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Vô ni lông màu đen và mảnh giấy màu trắng có chữ viết gửi đi giám định có tế bào của nhiều người, do lượng tế bào ít và lẫn nên không tách được kiểu gen riêng biệt của từng người.

Cơ quan điều tra đã ra Lệnh thu giữ điện tín số 11/CSĐT ngày 27/5/2021 yêu cầu tập đoàn công nghiệp viễn thông Q đội Viettel cung cấp thông tin chủ thuê bao và bảng kê chi tiết cuộc gọi đi, gọi đến, tin nhắn của hai số điện thoại 0369712930; 0981585296. Tại Công văn số 1873/CNVTQĐ-TTKT ngày 16/6/2021 của Tập đoàn Công nghiệp viễn thông Q đội trả lời, cho thấy: Trong ngày 22/4/2021 không có cuộc gọi phát sinh giữa hai số thuê bao nêu trên, nhưng lại phát sinh cuộc gọi giữa số thuê bao 0981585296 với số thuê bao 0946360228 của Nguyễn Quyết C.

Quá trình điều tra, không có căn cứ chứng minh Phạm Thanh N đã bán ma túy cho Lê Sỹ Q. Do đó, Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với N.

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Getz, biển kiểm soát 36N-1744 xác định của chị Phạm Thị X, sinh năm 1973, trú tại xã Kiên Thọ, huyện Ngọc Lặc cho N mượn, không liên quan đến vụ án nên đã trả lại cho chị X;

Đối với 01 xe mô tô, biển kiểm soát 36D1-532.45 xác định của anh Nguyễn Quyết C, sinh năm 1967, trú tại xã Thọ Xương, huyện Thọ X cho Q mượn, khi cho mượn không biết Q sử dụng vào việc đi mua ma túy, nên đã trả lại cho anh C; Số tiền 600.000 đồng xác định là tài sản của Q không liên quan đến vụ án, nên đã trả lại cho Q; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Kingreat xác định không liên quan đến vụ án, nên trả lại cho Phạm Thanh N.

Đối với chiếc điện thoại Q khai sử dụng liên hệ mua ma túy, Q đã làm mất, Cơ quan điều tra đã truy tìm theo quy định, nhưng không thu giữ được.

Vật chứng của vụ án: Toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0,161g heroine còn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, hiện đang được quản lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKSTX ngày 19/7/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ X đã truy tố bị cáo Lê Sỹ Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Bị cáo Lê Sỹ Q thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát giữ N quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Sỹ Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Về hình phạt đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Sỹ Q từ 21 đến 24 tháng tù; Về vật chứng đề nghị:

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ bao gói mở niêm phong và số heroine còn lại sau giám định; Về án phí đề nghị: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo nhận tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 19 giờ 45 phút, ngày 22/4/2021 Lê Sỹ Q đã có hành vi cất giấu trong người 0,178g ma túy, loại: Heroine với mục đích sử dụng cá nhân, thì bị phát hiện bắt quả tang. Bị cáo Lê Sỹ Q là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi do cố ý. Do đó, hành vi của bị cáo Lê Sỹ Q đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ X truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tính chất vụ án là nghiêm trọng; Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, đồng thời gây nên tâm lý hoang mang, bất bình trong nhân dân. Ma túy không những làm hủy hoại đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập... ; mà còn là điều kiện làm nảy sinh, lan truyền đại dịch HIV/AIDS. Tội phạm về ma túy còn là N nhân làm phát sinh các tội phạm khác, đã và đang ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển kinh tế, xã hội và an ninh trật tự. Bị cáo Lê Sỹ Q có nhân thân xấu, đã từng phải đi chấp hành án tù về tội Trộm cắp tài sản, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh bản thân mà vẫn sống buông thả, nghiện chất ma túy, nay lại tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo không ăn năn hối cải, coi thường pháp luật. Vì vậy, cần thiết phải xử lý vụ án nghiêm minh, bắt cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, cũng như đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lê Sỹ Q không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, cần xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử, xét thấy: Cần thiết phải xử phạt bị cáo Lê Sỹ Q bằng hình phạt tù, với mức án như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp. Thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam được tính vào thời gian chấp hành hình phạt. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Q là đối tượng nghiện chất ma túy, hoàn cảnh gia đình đang gặp khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: Toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0,161g heroine còn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành là vật cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy. Vật chứng trên hiện đang được quản lý theo đúng quy định của pháp luật.

[8] Về các tình tiết liên quan đến vụ án:

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Sỹ Q khai nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là mua của Phạm Thanh N vào ngày 22/4/2021 tại ngã ba cây gạo thuộc khu 1, thị trấn Lam Sơn. Tuy nhiên, không đủ căn cứ chứng minh Phạm Thanh N đã bán ma túy cho Q, nên không có căn cứ xử lý.

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Getz, biển kiểm soát 36N-1744 xác định của chị Phạm Thị X cho N mượn, không liên quan đến vụ án, nên đã trả lại cho chị X là phù hợp.

Đối với 01 xe mô tô, biển kiểm soát 36D1-532.45 xác định của anh Nguyễn Quyết C cho Q mượn; anh C không biết việc Q sử dụng đi mua ma túy, nên đã trả lại cho anh C là phù hợp.

Đối với số tiền 600.000 đồng (thu giữ của Lê Sỹ Q), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Kingreat (thu giữ của Phạm Thanh Nguyễn), xác định đây là tài sản hợp pháp của Q, N không liên quan đến vụ án, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Q, N là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại Q khai sử dụng liên hệ mua ma túy và đã làm mất, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm, nhưng không thu giữ được, nên không có căn cứ xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo Lê Sỹ Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Sỹ Q 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/4/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0,161g heroine còn lại sau giám định, được đựng trong 01 phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành. Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ X, theo Biên bản giao nhận vật chứng số 65 ngày 20/7/2021.

3. Về án phí: Bị cáo Lê Sỹ Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thọ X;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thọ X;
- Chi cục THADS huyện Thọ X;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Tiến